**MA TRẬN ĐỀ KHỐI 8 –HK1**

**NĂM HỌC 2020-2021**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Cộng** |
| **Cấp độ thấp** | **Cấp độ cao** |
| **1. Phântíchđathứcthànhnhântử** |  | Biết cách phối hợp các phương pháp | Vận dụng được phương pháp tách số |  |  |
| Số câu :  Số điểm: Tỉ lệ % |  | ***1 (1a)***  ***1đ*** | ***1 (1b)***  ***1đ*** |  | ***2***  ***2đ = 20%*** |
| **2. Thựchiện**  **phéptính** | Biết áp dụng quytắcnhânđơnthứcvớiđathức, khaitriểnhằngđẳngthức | Biết áp dụng quytắccộngtrừphânthứckhôngcùngmẫu |  |  |  |
| Sốcâu :  Sốđiểm: Tỉlệ % | ***1 (2a)***  ***0,75đ*** | ***1 (2b)***  ***0,75đ*** |  |  | ***2***  ***1,5đ = 15%*** |
| **3.Tìm x** | Biết áp dụng quytắcnhânđơnthứcvớiđathức, ápdụnghằngđẳngthứcđểtìm x | Biết cách phối hợp các phương pháp phân tích đa thức thành nhân tử để tìm x |  |  |  |
| Số câu :  Số điểm: Tỉ lệ % | ***1 (3a)***  ***0,75đ*** | ***1 (3b)***  ***0,75đ*** |  |  | ***2***  ***1,5đ = 15%*** |
| **4. Toánthựctế** |  | Vận dụng được kiến thức liên quan để đưa về bài toán phù hợp (toán giảm giá) | Vận dụng được kiến thức liên quan để đưa về bài toán phù hợp |  |  |
| Số câu:  Số điểm: Tỉ lệ % |  | ***1(4)***  ***1đ*** | ***1 (5)***  ***1đ*** |  | ***2***  ***2đ = 20%*** |
| **5. Hìnhhọc**  **Chủđềtứgiác** |  | Biết cách chứng minh hình từ các yếu tố có sẵn | Biết cách chứng minh hình thiếu 1 yếu tố | Biết cách vận dụng các điều đã có và đã chứng minh để chứng minh bài toán |  |
| Số câu :  Số điểm: Tỉ lệ % |  | ***1 (6a)***  ***1đ*** | ***1 (6b)***  ***1đ*** | ***1 (6c)***  ***1đ*** | ***4***  ***3đ = 30%*** |
| *Tổngsốcâu*  *Tổngsốđiểm*  *Tỉ lệ %* | ***2***  ***1,5đ =15%*** | ***5***  ***4,5đ = 45%*** | ***3 1***  ***4đ =40%*** | | ***11***  ***10đ***  ***=100%*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH**  **TRƯỜNG THCS BÌNH CHÁNH** | **ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ HK I**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **MÔN: TOÁN 8**  Thời gian: 90 phút (không kể thời gian phát đề)  Ngày: / 11/ 2020 |

**Bài 1: (2 điểm)**Phân tích đa thức thành nhân tử:

1. x2 - 2xy + y2 - 49
2. x2 + 5x + 6 = 0

**Bài 2: (1,5 điểm)**Thực hiện phép tính:

a)3x(x- 3) + (3x – 1)2

**Bài 3: (1,5điểm)**Tìm x:

1. 2x (3 - 2x ) - 2x - 34 + (2x + 3)2 = 0
2. x3 - 3x2 - x + 3 = 0

**Bài 4: (1điểm)** Một cửa hàng bán bộ dụng cụ học tập với giá niêm yết là 20 000 đồng một bộ. Để thu hút khách hàng, cửa hàng quyết định tổ chức chương trình khuyến mãi: Nếu mua từ bộ thứ ba trở lên thì mỗi bộ dụng cụ học tập được giảm 10% so với giá đã bán. Hỏi bạn Bình mua 5 bộ dụng cụ học tập thì phải trả bao nhiêu tiền?

**Bài 5: (1 điểm)** Khu vườn hình chữ nhật nhà bác An có chiều dài , chiều rộng . Bên trong khu vườn, bác An xây một ao cá hình chữ nhật có chiều dài , rộng , và một vườn hoa hình vuông cạnh 5m. Phần đất còn lại bác dùng để trồng đậu. 

a) Tính diện tích đất trồng đậu.

b) Cuối mùa, trung bình mỗi mét vuông trồng đậu bác thu được 2kg đậu, mỗi mét vuông ao bác thu được 3kg cá, mỗi mét vuông trồng hoa bác thu được 2 bó. Biết đậu có giá đ/kg, cá có giá đ/kg, hoa có giá đ/bó. Tính tổng số tiền bác An thu được?

**Bài 6: (3điểm)** Cho △ABC cân tại A. Gọi D, E, F lần lượt là trung điểm của AB, AC và BC.

a) Chứng minh DE là đường trung bình của △ABC. Tính DE biết BC = 8cm.

b) Chứng minh: tứ giác DECF là hình bình hành

c)Gọi H là điểm đối xứng với điểm F qua điểm D. Chứng minh tứ giác AHBF là hình chữ nhật.

HẾT.

ĐÁP ÁN:

**Bài 1: (2 điểm)**Phân tích đa thức thành nhân tử:

1. x2 - 2xy + y2 - 49 = (x - y)2 - 72 = (x - y + 7)(x - y - 7) 0,5đ + 0,5đ
2. x2 + 5x + 6 = (x2 +2x) +(3x +6) = x(x +2) +3(x +2) = (x +2)(x+3) 0,5đ + 0,25đ x 2

**Bài 2: (1,5 điểm)**Thực hiện phép tính:

a)3x(x- 3) + (3x – 1)2 0,5đ + 0,25đ

== 0,25đ + 0,25đ + 0,25đ

**Bài 3: (1,5điểm)**Tìm x:

1. 2x (3 - 2x ) - 2x - 34 + (2x + 3)2 = 0

6x - 4x2 - 2x – 34 + 4x2 + 12x + 9 = 0

16x - 25 = 0

16 x = 25

Vậy x =

0,25đ x 3

1. x3 - 3x2 - x + 3 = 0

x2(x - 3) - (x - 3) = 0

(x - 3 )(x2 -1) = 0

(x - 3)(x + 1)(x - 1) = 0

x - 3 = 0 hay x +1 = 0 hay x - 1= 0

Vây: x = 3 hay x = -1 hay x = 1

0,25đ x 3

**Bài 4:** Giá tiền một bộ đồ dùng học tập sau khi được giảm giá là:

20 000 . (100% - 10%) = 18 000 (đồng)

Số tiền Bình phải trả khi mua 5 bộ dụng cụ học tập là:

2.20 000 + 3. 18 000 = 94000 (đồng)

Vậy Bình phải trả khi mua 5 bộ dụng cụ học tập là 94000 đồng.

0,5điểm + 0,5điểm.

**Bài 5:**

a) Diện tích khu vườn là: 22.14 = 308 (m2)

Diện tích ao cá là: 3.8 = 24 (m2)

Diện tích vườn hoa là: 52 = 25 (m2)

Diện tích đất trồng đậu là: 308– 24 – 25 = 259 (m2)

Vậy diện tích trồng đậu là 259m2.

0,25điểm + 0,25điểm.

b) Số tiền bán đậu là: 259.2.13000=6734000(đ)

Số tiền bán cá là: 24.3.42000=3024000(đ)

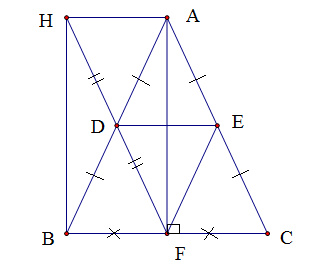
Số tiền bán hoa là: 25.2.20000=1000000(đ)

Vậy tổng số tiền bác An thu được là:

6734000 + 3024000 + 1000000 = 10758000(đ)

0,25điểm + 0,25điểm.

**Bài 6:**

****

**a) Tính DE biết BC = 8cm**

Ta có: D là trung điểm AB (gt)

E là trung điểm AC (gt)

nên DE là đường trung bình của △ABC

⇒ DE // BC và DEBC

TừDEBC (cmt).8 = 4

Vậy DE = 4cm

0,25đ x 4

**b)CM: tứ giác DECF là hình bình hành**

- Từ DE // BC (cmt) =>DE // FC (vì DE // BC) (1)

- Từ DEBC (cmt)

mà FC BC (F là trung điểm BC)

do đó : DE = FC (2)

Từ (1) và (2) =>tứ giác DECF là hình bình hành

Vậy tứ giác DECF là hình bình hành.

0,25đ x 4

**c)CM: tứ giác AHBF là hình chữ nhật**

Xét tứ giác AHBF

Ta có: D là trung điểm HF (H đối xứng F qua D)

D là trung điểm AB (gt)

nên tứ giác AHBF là hình bình hành (3)

Trong △ABC cân tại A có F là trung điểm BC

⇒ AF là đường trung tuyến đồng thời là đường cao

⇒ AF ┴ BC hay  (4)

Từ (1) và (2) ⇒ tứ giác AHBF là hình chữ nhật.

0,25đ x 4

HẾT.